TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2024/DS - ST

Ngày: 01/7/2024

V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Văn Tháo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Hoàng Mích;

2. Ông Lê Văn Đạo.

- *Thư ký Tòa án phiên tòa:* Ông Trần Minh Quyền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 84/2024/TLST -DS ngày 26 tháng 02 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2024/QĐXXST- DS ngày 28 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2024/QĐST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP ĐA**

Trụ sở chính: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận PN, TP.HCM

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP ĐA.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quang T-Chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch Bình Đại (Theo Quyết định số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/8/2022).

Ông T có đơn đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt đề ngày 28 tháng 6 năm 2024.

Bị đơn: Bị đơn: **Phạm Thị H**, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp BT1, xã TT, huyện BĐ, tỉnh BT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp BT1, xã TT, huyện BĐ, tỉnh BT..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** *Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/10/2023 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, anh Phạm Quang T là người nhận ủy quyền của nguyên đơn trình bày như sau:*

Bà Phạm Thị H có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP ĐA Chi nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch Bình Đại (sau đây viết tắt là DongA Bank), Bà Phạm Thị H vay ngân hàng số tiền 10.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00870627-0164285201T17004 ngày 23/06/2017, lãi suất: 12%/năm (lãi suất tính trên dư nợ ban đầu). Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất. Thời hạn vay 18 tháng (từ 23/06/2017 đến 22/12/2018), mục đích vay tiêu dùng. Phương thức thanh toán: Gốc và lãi được bên vay trả góp thành 18 kỳ, số tiền góp mỗi kỳ 660.000 đồng. Biện pháp đảm bảo: Tín Chấp

Trong quá trình vay, từ ngày 23/06/2017 đến ngày 25/10/2023, bà Phạm Thị H chi trả được tổng số tiền 8.920.000 đồng, trong đó vốn là 7.242.064 đồng, lãi trong hạn là 1418.421 đồng, lãi quá hạn 259.515 đồng

Do Bà Phạm Thị H vì phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 25/10/2023, Bà Phạm Thị H còn nợ số tiền là 5.584.981 đồng, vốn là 2.757.936 đồng, lãi trong hạn: 378.246 đồng, lãi quá hạn: 2.448.799 đồng

Ngân hàng yêu cầu bà Phạm Thị H và Ông Nguyễn Thanh T liên đới trả nợ còn thiếu tính đến ngày 25/10/2023 là 5.584.981 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 25/10/2023 đến ngày bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T thực trả hết nợ cho ngân hàng theo lãi suất quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00870627-0164285201T17004 ngày 23/06/2017.

**Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**Về tố tụng:*

[1] Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Hồng và ông Tú là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Phạm Quang T là người nhận ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Tuyên là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Về nội dung:*

[1] *Hội đồng xét xử xét thấy:* Xét Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00870627-0164285201T17004 ngày 23/06/2017 giữa Ngân hàng TMCP ĐA với bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T giao kết hoàn toàn tự nguyện, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015, do đó Tòa án công nhận hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP ĐA với bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T là có thật và hợp pháp.

[2] Theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 00870627-0164285201T17004 ngày 23/06/2017 và đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 07/6/2017 đã thể hiện nội dung bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T vay Ngân hàng TMCP ĐA số tiền 10.000.000 đồng, mục đích cho vay trả góp hội viên hội phụ nữ - tiêu dùng. Hợp đồng tín dụng có chữ ký, chữ viết của bà Phạm Thị H và người bảo lãnh là ông Nguyễn Thanh T.

[3] Quá trình thực hiện hợp đồng, đã quá thời hạn trả nợ nhưng bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T vẫn chưa đã thực hiện trả nợ của khoản vay, tính đến ngày 25/10/2023, bà Phạm Thị H còn nợ số tiền là 5.584.981 đồng. trong đó vốn là 2.757.936 đồng, lãi trong hạn: 378.246 đồng, lãi quá hạn: 2.448.799 đồng.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai ngày 23/4/2024 và ngày 28/5/2024 nhưng phía bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T không tham dự là đã từ bỏ quyền tham gia hòa giải bảo vệ mình theo khoản 11 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[5] Xét thấy, bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T đã được tống đạt, niêm yết công khai tại địa chỉ trụ sở các tài liệu chứng cứ mà bên phía nguyên đơn đã giao nộp cho tòa án nhưng phía bị đơn không có chứng cứ nào chứng minh hay lời phản đối của mình về việc bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T có vay tiền từ Ngân hàng TMCP ĐA hay không là đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ theo khoản 5, 7 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên xác định rằng bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T còn nợ Ngân hàng TMCP ĐA số tiền là 5.584.981 đồng. trong đó vốn là 2.757.936 đồng, lãi trong hạn: 378.246 đồng, lãi quá hạn: 2.448.799 đồng được tạm tính đến ngày 25/10/2023.

[6] Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T đã sử dụng hết quyền nhận tài sản nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ trả vốn cũng như trả lãi đầy đủ là vi phạm hợp đồng theo quy định tại Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự. Ngân hàng TMCP ĐA khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T phải trả số tiền vay nợ gốc là 2.757.936 là có cơ sở, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về tiền lãi: mức lãi suất 12%/năm (lãi suất tính trên dư nợ ban đầu), lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn là phù hợp Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T phải chịu theo quy định tại Điều 147

Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Án phí phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 30, đến b khoản 1 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội**.**

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐA đối với bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

2. Buộc bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền vay là 5.584.981 đồng (Năm triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm tám mươi một đồng). trong đó vốn là 2.757.936 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng), lãi trong hạn: 378.246 đồng (Ba trăm bảy mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng), lãi quá hạn: 2.448.799 đồng (Hai triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm chín mươi chín đồng) được tính đến ngày 25/10/2023.

Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 26/10/2023 cho Ngân hàng TMCP ĐA theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 00870627-0164285201T17004 ngày 23/06/2017 mà hai bên đã ký kết cho đến khi thi hành xong.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Thanh T phải liên đới chịu án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003387 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt cũng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo luật định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Văn Tháo